

Kính gửi: Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT

Sở Nông nghiệp và PTNT đã nhận Tờ trình số 699/TTr-BQLDA và tờ trình số 713/TTr-BQLDA ngày 10/10/2019 (hồ sơ nhận ngày 11/10/2019) của Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT (Ban QLDA) về việc thẩm định thiết kế Bản vẽ thi công - dự toán Gói thầu số 05: Xây lắp + thiết bị trạm bơm Đâu Bình 1, xã Cam Tuyền; trạm bơm Tân Xuân và trạm bơm Cam Phú 3, xã Cam Thành thuộc Dự án: Hệ thống thủy lợi Ba Hồ-Bản Chùa (kèm theo hồ sơ trình thẩm định).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT (Chủ đầu tư) chỉ đạo đơn vị tư vấn bổ sung, hoàn thiện một số nội dung sau:

1. Đối với trạm bơm Cam Phú 3, xã Cam Thành:

Tương tự các trạm bơm Quạt Xá 1, xã Cam Thành, trạm bơm Bích Giang, xã Cam nghĩa, bên cạnh các nội dung chưa được chỉnh sửa hoặc chỉnh sửa chưa đầy đủ được thống kê theo phụ lục đính kèm văn bản số 1712/SNN-QLCT ngày 17/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc sửa, hoàn thiện hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng gói thầu số 3 và gói thầu số 8, còn một số nội dung cần làm rõ sau:

- Số liệu giữa thuyết minh, phụ lục tính toán, và bản vẽ chưa có sự thống nhất, ví dụ:

+ Thuyết minh và bản vẽ chọn máy bơm nguồn và máy bơm đẩy có lưu lượng $Q=100\text{m}^3/\text{h}$. Trong phục lục tính toán có chỗ ghi máy bơm $Q=80\text{m}^3/\text{h}$ (trang 5), có chỗ $Q=200\text{m}^3/\text{h}$ (trang 8, 9);

+ Thuyết minh và bản vẽ, dự toán chọn máy bơm nguồn có cột nước $H=15\text{m}$. Trong phục lục tính toán chọn máy bơm nguồn $H=20\text{m}$ (trang 7);

+ Thuyết minh và bản vẽ chọn các cấp đường kính ống 110-63-40-32-20 (trang 6). Trong phục lục tính toán chọn các cấp đường kính ống 200-160-110-80-63-40-32 (trang 11) dẫn đến kết quả chưa chính xác;

- Cơ sở tính toán chọn dung tích bể chứa $V \geq k(Qđ-Qc)$, bể lắng lọc (đơn vị tư vấn cần giải thích cơ sở tính toán, viện dẫn tài liệu áp dụng tính toán).

- Đề nghị căn cứ TCVN 9160:2012 để tính toán cao trình đỉnh đê quai.

- Kết quả tính toán áp lực trong đường ống $PN=13.7 \text{ bar}$, trong thuyết minh chọn ống HDPE chịu áp suất $P=12,5\text{bar}$ (D32 và D20) có đủ khả năng chịu áp không?

- Chưa đưa ra được thông số kỹ thuật, áp lực yêu cầu đầu vòi phun (trong phụ lục tính toán ghi tại điểm xa nhất có cột nước áp lực 8,08m, trong khi dự toán áp dụng đối với vòi phun Meganet với áp lực yêu cầu 20-30m). Xem xét, so sánh với giải pháp tưới bằng dây tưới phun mưa về yêu cầu áp lực đầu ra, hiệu quả tưới đối với cây lạc, tập quán canh tác, biện pháp làm đất bằng cơ giới, việc quản lý, bảo vệ hệ thống tưới để lựa chọn được giải pháp tưới phù hợp.

- Bổ sung kết quả thí nghiệm mẫu nước sông, đối chiếu với tiêu chuẩn nước tưới cho cây trồng cạn để lựa chọn giải pháp lọc hiệu quả, tiết kiệm, vận hành, vệ sinh, bảo trì thuận lợi.

- Về dự toán xây dựng công trình:

+ Cập nhật lại giá vật liệu theo giá thông báo mới nhất của Tỉnh.

+ Giá ca máy thống nhất giữa các đơn vị tư vấn trong gói thầu (lập bảng giá ca máy theo phương pháp bù giá căn cứ trên công báo giá ca máy của UBND tỉnh Quảng Trị).

+ Dự toán tư vấn tính bằng phần mềm, đề nghị khi xuất dữ liệu giữ nguyên đường dẫn, công thức tính để phục vụ cho công tác thẩm định.

+ Đối với một số đơn giá có mã hiệu CT, TT đề nghị tư vấn có phân tích đơn giá, báo giá (kèm theo chứng thư thẩm định giá, báo giá của nhà sản xuất, đơn vị bán hàng), vận dụng định mức gì để có cơ sở hình thành đơn giá.

+ Biện pháp thi công đào và đắp đường ống chuyển từ biện pháp thi công thủ công sang biện pháp thi công cơ giới.

+ Cập nhật lại khối lượng (sau khi chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định) và rà soát, kiểm tra lại các hạng mục công trình để tổng hợp giá trị dự toán gói thầu.

2. Đối với trạm bơm Đâu Bình 1, xã Cam Tuyền:

- Bổ sung một số nội dung trong bản vẽ thiết kế: chỉ tiêu yêu cầu của đất đắp; bản vẽ chi tiết nhà trạm bơm, định vị nhà trạm bơm, định vị bể chứa, mố đỡ ống xả, rãnh thu nước xung quanh nhà trạm bơm, kích thước van điều tiết.

- Bổ sung trong phụ lục tính toán: căn cứ tính toán lựa chọn cao trình, bề rộng đỉnh đê quai; tính toán kích thước hồ van; tính toán ổn định mái ta luy cạnh nhà trạm.

- Đối với gia cố mái ta luy với chiều dày 25cm, đề nghị chọn kết cấu đá lát chít mạch, bổ sung ống thoát nước chân máy và lớp lọc dưới đá lát.

- Đối với các tấm đan có kích thước lớn, gây khó khăn trong việc lắp đặt, vận hành, đề nghị chia nhỏ tấm đan cho phù hợp với từng vị trí.

- Bổ sung các thông số kỹ thuật, chỉ tiêu kỹ thuật, tiêu chuẩn nghiệm thu, căn cứ để xác định giá vật liệu đầu vào đối với bể chứa, đường ống;

3. Đối với trạm bơm Tân Xuân, xã Cam Thành:

- Theo bản vẽ thiết kế, cao trình mực nước lũ lớn nhất là +25,55m, cao trình đặt máy là +23,2m, vì vậy cần nghiên cứu phương án cất máy trong mùa lũ

hoặc sử dụng máy bơm chìm và nâng cao sàn nhà trạm.

- Bổ sung một số nội dung trong bản vẽ thiết kế: chỉ tiêu yêu cầu của đất đắp; bản vẽ chi tiết nhà trạm bơm, hàng rào, định vị nhà trạm bơm, định vị bể chứa, mố đỡ ống xả, rãnh thu nước xung quanh nhà trạm bơm, ký hiệu các phụ kiện nổi ống trên trục dọc, bản vẽ chi tiết các phụ kiện nổi ống.

- Bổ sung tính toán ổn định nhà trạm, bể chứa, tài liệu địa chất phục vụ tính toán; tính toán kích thước hố van.

- Đối với các tấm đan có kích thước lớn, gây khó khăn trong việc lắp đặt, vận hành, đề nghị chia nhỏ tấm đan cho phù hợp với từng vị trí.


Đề nghị Ban QLDA khẩn trương chỉ đạo đơn vị tư vấn chỉnh sửa, hoàn thiện và có văn bản giải trình theo các nội dung ý kiến nêu trên và có kế hoạch trao đổi trực tiếp, thống nhất với phòng quản lý chuyên môn thuộc Sở để làm cơ sở thực hiện công tác thẩm định. / *Atan*

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT, QLCT. *wv*

GIÁM ĐỐC



Hồ Xuân Hoè

